

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VẬN TẢI 68 CƯỜNG THỊNH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VẬN TẢI 68 CƯỜNG THỊNH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: 68 CUONG THINH TRANSPORT TRADING LIMITED COMPANY

Tên công ty viết tắt: 68 CUONG THINH CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 2400844058

3. Ngày thành lập: 01/08/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn Nòn, Thị Trấn Thanh Sơn, Huyện Sơn Động, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Điện thoại: 01637987378

Fax:

Email: thoavuvan918@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Khai thác gỗ	0221
2.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
3.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
4.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
5.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
6.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
7.	Xây dựng công trình công ích	4220
8.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
9.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
10.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: - Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp. - Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng.	7730
11.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất	7410
12.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất, nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh.	8299
13.	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ	0222
14.	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt	0722
15.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
16.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
17.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
18.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623

19.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
20.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
21.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao	2395
22.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
23.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
24.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
25.	Sửa chữa máy móc, thiết bị Chi tiết: Sửa chữa và bảo dưỡng máy móc trong lĩnh vực khai thác mỏ, xây dựng.	3312
26.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
27.	Thu gom rác thải độc hại	3812
28.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
29.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
30.	Tái chế phế liệu	3830
31.	Bán buôn gạo	4631
32.	Bán buôn thực phẩm	4632
33.	Bán buôn đồ uống	4633
34.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (Trừ bán buôn dược phẩm)	4649
35.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
36.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (Trừ các loại hóa chất mà nhà nước cấm)	4669
37.	Bán buôn tổng hợp	4690
38.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
39.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
40.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
41.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
42.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
43.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ bán lẻ dược phẩm)	4772
44.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
45.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
46.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
47.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933(Chính)
48.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210

49.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ	5221
50.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
51.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
52.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
53.	Cho thuê xe có động cơ	7710
54.	Xây dựng nhà các loại	4100
55.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
56.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
57.	Phá dỡ	4311
58.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
59.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
60.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
61.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
62.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
63.	Đại lý, môi giới, đấu giá	4610
64.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
65.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
66.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
67.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng. - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện). - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi). - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu.	4659
68.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
69.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
70.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
71.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
72.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
73.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
74.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
75.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751

76.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
77.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
78.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
79.	Bốc xếp hàng hóa (trừ bốc xếp hàng hóa cảng hàng không)	5224
80.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
81.	Dịch vụ ăn uống khác	5629

6. Vốn điều lệ: 3.800.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: **VŨ VĂN THOA** Giới tính: *Nam*
Sinh ngày: *01/01/1974* Dân tộc: *Kinh* Quốc tịch: *Việt Nam*
Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*
Số giấy chứng thực cá nhân: *121626498*
Ngày cấp: *25/04/2008* Nơi cấp: *Công an tỉnh Bắc Giang*
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn Thanh Trà, Xã Lệ Viễn, Huyện Sơn Động, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam*
Chỗ ở hiện tại: *Thôn Thanh Trà, Xã Lệ Viễn, Huyện Sơn Động, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam*

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: **VŨ VĂN THOA** Giới tính: *Nam*
Chức danh: *Giám đốc*
Sinh ngày: *01/01/1974* Dân tộc: *Kinh* Quốc tịch: *Việt Nam*
Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*
Số giấy chứng thực cá nhân: *121626498*
Ngày cấp: *25/04/2008* Nơi cấp: *Công an tỉnh Bắc Giang*
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn Thanh Trà, Xã Lệ Viễn, Huyện Sơn Động, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam*
Chỗ ở hiện tại: *Thôn Thanh Trà, Xã Lệ Viễn, Huyện Sơn Động, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bắc Giang